

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N.

Địa chỉ: phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Hồ Thị Bích Đ, sinh năm 1978.

Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh B.

Địa chỉ: đường K, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Phú V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: đường D, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Phú V: Ông Lý Bình Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị Thanh Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: đường D, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị Thanh Th: Ông Lý Bình Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: đường D, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vào ngày 31/12/2018, ông Nguyễn Phú V trả cho Ngân hàng N số tiền vốn lãi là **392.263.194 đồng (trong đó tiền vốn là 340.000.000 đồng, lãi tiền lãi là 52.263.194 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/11/2018** theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng tương ứng với số tiền vốn chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ vay.

Đến hết ngày 31/12/2018, ông Nguyễn Phú V không thanh toán số nợ trên theo thỏa thuận thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất có diện tích 775,2 m² (đất ODT= 200m², LNK= 575,2 m²), thửa đất số 1119, tờ bản đồ số 11, đất tọa lạc tại khóm 2, phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 2278830 do UBND thành phố Sóc Trăng cấp ngày 21/3/2011, cho ông Nguyễn Phú V, bà Trương Thị Thanh Th.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Phú V đồng ý chịu toàn bộ số tiền là 9.806.579 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.473.400 đồng theo biên lai thu số 0004517 ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Nguyễn Phú V đồng ý chịu toàn bộ số tiền là 550.000 đồng, ông Nguyễn Phú V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng N số tiền 550.000 đồng vì Ngân hàng N đã tạm ứng trước theo phiếu thu số 176 ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND – TST;
- VKSND - TPST;
- Chi cục THA - TPST;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương

